

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày 09/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Giang Thị Vượng

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Lệ Thủy; Ông Đinh Xuân Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quàng Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:* Ông Tổng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 09/6/2020 tại trụ Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS, ngày 11/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17 /2020/QĐXXST-HS ngày 28/5 /2020 đối với bị cáo: **Đàm Vũ T** Sinh ngày 04/11/1980 tại T- Lai Châu

Nơi ĐKKHKT: Khu 9 thị trấn T huyện T tỉnh Lai Châu. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Vũ Tỉnh(đã chết) và bà: Lê Thị Thảo, sinh năm: 1964; Vợ: Cầm Thị Túp sinh năm 1982; bị cáo có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/02/2020, tạm giam từ ngày 22/02/2020 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T tỉnh Lai Châu (Có mặt).

Người làm chứng: 1 Lò Văn Thê, sinh năm 1989;

Trú quán: Bản Mỹ xã Ta Gia huyện T tỉnh Lai Châu(vắng mặt)

2. Lìm Văn T, sinh năm 1982;

Trú quán Bản Cang Mường xã Mường Cang huyện T tỉnh Lai Châu(vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/02/2020, Đàm Vũ T sang bản Nậm Xé, xã Minh Lương huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Nậm Xé xã Minh Lương, Đàm Vũ T đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người phụ nữ không rõ lai lịch với giá 1.700.000 đồng. Mua được Heroine T mang về nhà chia thành 28 gói nhỏ, trong đó có 23 gói được gói bằng

mảnh nilon màu xanh, 05 gói được gói bằng mảnh nilon màu vàng, chia xong Heroine T cho 27 gói vào 01 bát sứ màu trắng cất giấu dưới gầm tủ lạnh trong nhà bếp không cho ai biết, còn một gói màu xanh T cất trên nóc tủ lạnh để sử dụng. Từ ngày 08 đến ngày 11/02/2020, T nhiều lần lấy gói Heroine trên nóc tủ ra để sử dụng. Chiều ngày 12/2/2020, Đàm Vũ T đang ở nhà thì có Lìm Văn T gọi điện thoại hỏi mua Heroine, T đồng ý và hẹn gặp tại nơi ở của T, một lúc sau Lìm Văn T đi cùng Lò Văn T đến hỏi mua Heroine, Toàn đồng ý, T đưa cho T số tiền 200.000 đồng, T nhận tiền rồi đi vào trong bếp lấy trong bát sứ dưới gầm tủ lạnh ra 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu vàng bán cho T, lúc T bán Heroine cho T thì T nhìn thấy, chứng kiến. Mua được Heroine T cùng T mang đi sử dụng hết. Sau khi bán Heroine, T lấy gói Heroine trên nóc tủ lạnh cầu lấy một ít để sử dụng. Sáng ngày 13/2/2020, T tiếp tục gọi điện thoại hỏi mua Heroine sử dụng, T đồng ý hẹn gặp T tại nơi ở. Một lúc sau, T đi cùng T đến nhà gặp T mỗi người đưa cho T số tiền 100.000 đồng, T nhận số tiền 200.000 đồng từ T và Trôi vào trong bếp lấy tại bát sứ để dưới gầm tủ lạnh 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh bán cho T và T mỗi người một gói. Mua được Heroine, T và T đi về còn T lấy gói Heroine trên nóc tủ lạnh ra cầu lấy một ít cho vào mảnh giấy than hóa sử dụng, nhưng chưa sử dụng hết nên T cất trên bàn gỗ trong bếp thì bị Công an huyện T thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Đàm Vũ T, vật chứng thu giữ của Đàm Vũ T là 1,9 gam Heroine mục đích để T bán kiếm lời; 01 bát sứ màu trắng và số tiền 1.500.000 đồng, trong đó T khai có 400.000 đồng là do bán Heroine cho T và T mà có; Một điện thoại di động có dòng chữ NOKIA, T dùng trao đổi mua bán Heroine.

Tại cơ quan điều tra Đàm Vũ T còn khai nhận sáng ngày 12/02/2020 tại nơi ở, T đã bán trái phép 02 gói Heroine cho 02 người đàn ông T không biết tên tuổi, địa chỉ lấy số tiền 200.000 đồng.

Ngày 13/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định theo vụ việc giám định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Đàm Vũ T tổng số 23 gói chất bột, màu trắng có tổng khối lượng 1,9 gam. Đồng thời cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trích các mẫu trưng cầu chất ma túy trong vật chứng thu giữ của Đàm Vũ T. Tại bản Kết luận giám định số 82 ngày 17/2/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03(ba) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu mẫu 1; 0.03gam; mẫu 2 0,03gam; mẫu 3: 0.09 gam) đều thu giữ của Đàm Vũ T gửi giám định là ma túy, loại: Heroine

Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Đàm Vũ T, tại bản kết luận giám định số 78 ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 1.500.000 đồng gửi đến giám định là tiền thật

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 1,75 gam Heroine, số tiền 1.500.000 đồng

01 điện thoại di động có dòng chữ NOKIA; 19 mảnh giấy nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc đã bị than hóa, 03 bì niêm phong ban

đầu, 02 bơm kim tiêm, 01 bát sứ, màu trắng hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng chi cục Thi hành án dân sự huyện T

Tại bản cáo trạng số: 11/CT -VKS ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đàm Vũ T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đàm Vũ Toàn đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Vũ T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đàm Vũ T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 08/02/2020, tại bản Nậm Xé, xã Minh Lương huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, Đàm Vũ T đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 1.700.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Mua được Heroine Đàm Vũ T đã mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu không cho ai biết. Trong các ngày 12,13/02/2020 tại nơi ở Đàm Vũ T đã 02 lần bán trái phép 04 gói Heroine cho Lìm Văn T, Lò Văn T lấy tổng số tiền 400.000 đồng. Cụ thể: Ngày 12/2/2020, T bán trái phép 02 gói cho

Lìm Văn T lấy số tiền 200.000 đồng; ngày 13/02/2020, T cùng một lúc bán trái phép cho Lìm Văn T, Lò Văn T mỗi người một gói Heroine lấy tổng số tiền 200.000 đồng. Mục đích mua Heroine của T và T là để sử dụng, ngày 13/02/2020, sau khi mua được Heroine của Đàm Vũ T thì Lò Văn T, Lìm Văn T bị Công an huyện T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra công an huyện T đã thu giữ 02 bom kim tiêm đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đàm Vũ T, cơ quan điều tra công an huyện T thu giữ 22 gói Heroine, có tổng khối lượng 1,9 gam; 01 mảnh than hóa đựng Heroine; 01 điện thoại di động có dòng chữ NOKIA; 01 bát sứ màu trắng số tiền 1.500.000 đồng trong đó có 400.000 đồng là tiền bán Heroine cho T và T có. Bị cáo Đàm Vũ T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251– BLHS 2015.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Đàm Vũ T về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo Đàm Vũ T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh làm bài học phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định ở điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 251– Bộ luật Hình sự 2015 quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lìm Văn T và Lò Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật

[6] Về vật chứng của vụ án là:

01 hộp niêm phong, bên trong đựng 1,75 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Thu giữ số tiền 1.500.000 đồng trong đó có 400.000 đồng là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho bị cáo 1.100.000 đồng

Thu giữ 01 điện thoại di động mặt trước sau có chữ Nokia bị cáo dùng vào việc liên hệ trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Tuyên tịch thu tiêu hủy: một bát sứ màu trắng, 19 mảnh nil on màu xanh, 03 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc đã hóa than, 03 bì niêm phong ban đầu, 02 bơm kim tiêm

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

{8} Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị Cấp ủy, Chính quyền, Cán bộ, Đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân xã thị trấn T huyện T cần nâng cao hơn nữa công tác tổ giác, đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Qua đó góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế xã hội của huyện phát triển.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: Đàm Vũ T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Đàm Vũ T **08(tám)** năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 hộp niêm phong, bên trong đựng 1,75 gam Heroine
- 01 bát sứ màu trắng, 19 mảnh nil on màu xanh, 03 mảnh nilon màu vàng, 01 mảnh giấy bạc đã hóa than, 03 bì niêm phong ban đầu, 02 bơm kim tiêm.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động mặt trước, sau có chữ Nokia

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng trong tổng số 1.500.000 đồng đã thu giữ.

Tuyên trả lại cho bị cáo 1.100.000 đồng *Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/05/2020*).

**3. Về án phí:** 3. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKS tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; CQĐT, CQTHAHS huyện T 2
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS T;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu hồ sơ.

**Giang Thị Vượng**